

TỔNG CÔNG TY XI MĂNG VIỆT NAM

(Giấy Chứng nhận ĐKKD số 0100106320, do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 01/07/2011, Sở Tài chính Thành phố Hà Nội cấp thay đổi lần thứ 09 ngày 11/07/2025)



BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

VỀ VIỆC CHUYỂN NHƯỢNG VỐN CỔ PHẦN CỦA TỔNG CÔNG TY XI MĂNG VIỆT NAM TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN BAO BÌ HÀ TIÊN

Tổ chức là chủ sở hữu vốn chuyển nhượng: TỔNG CÔNG TY XI MĂNG VIỆT NAM (VICEM)

Địa chỉ : Số 228, đường Lê Duẩn, Phường Văn Miếu - Quốc Tử Giám, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.

Điện thoại : 024 3851 2425

Fax: 024 3851 2778.

Website : www.vicem.vn

Doanh nghiệp có vốn của chủ sở hữu chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN BAO BÌ HÀ TIÊN

Trụ sở chính : Khu phố Tám Thước, Xã Kiên Lương, An Giang.

Điện thoại : 029 7385 6947

Fax: 029 7385 3804

Website : www.hakipack.com.vn

Tổ chức tư vấn: CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM

Trụ sở chính : Tầng 1 đến Tầng 4, Tòa nhà N02 – T2 Khu Đoàn Ngoại giao, Phường Xuân Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại : 024 3974 1771

Fax: 024 3974 1760

Website : www.vbse.vn

Hà Nội, Tháng Năm 2025



MỤC LỤC

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ	5
II. TỔ CHỨC CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN	6
1. Tổ chức là chủ sở hữu vốn chuyển nhượng	6
2. Tổ chức có cổ phần của vốn được chuyển nhượng.....	6
3. Tổ chức tư vấn	7
III. CÁC KHÁI NIỆM.....	8
1. Trong Bản công bố thông tin này, những từ ngữ dưới đây được hiểu như sau	8
2. Các từ hoặc nhóm từ viết tắt trong Bản công bố thông tin này có nội dung như sau	8
IV. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC LÀ CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG	10
1. Tên chủ sở hữu vốn chuyển nhượng.....	10
2. Mỗi quan hệ với công ty cổ phần có vốn đầu tư cần chuyển nhượng.....	12
3. Số cổ phần sở hữu.....	12
V. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY CÓ VỐN GÓP CỦA TỔNG CÔNG TY	13
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển	13
2. Cơ cấu tổ chức của Công ty	14
3. Quá trình thay đổi vốn điều lệ, cơ cấu vốn điều lệ tại thời điểm 30/06/2025	17
4. Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% vốn cổ phần của công ty trở lên tại 30/06/2025	19
5. Danh sách những công ty con, công ty liên kết của công ty.....	19
6. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh 02 năm gần nhất và lũy kế đến quý gần nhất	19
7. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu.....	26
8. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo	27
9. Tình hình sử dụng đất đai của Công ty	29
10. Các Dự án đã và đang thực hiện	31
11. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong ngành	31
11.1. Triển vọng phát triển của ngành	31
11.2. Triển vọng phát triển của công ty	31
12. Lao động.....	32
12.1. Cơ cấu lao động	32
12.2. Chính sách đối với người lao động.....	32

13. Ý kiến của đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 và 2024	33
14. Thông tin về những cam kết nhưng chưa được thực hiện của Công ty	33
15. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cổ phần khi chuyển nhượng vốn	33
16. Các thông tin, rủi ro có thể ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh của Công ty cổ phần Bao bì Hà Tiên trong tương lai (nếu có)	33
VI. THÔNG TIN VỀ VIỆC TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN	34
1. Loại cổ phần	34
2. Mệnh giá	34
3. Tổng số cổ phần dự kiến chuyển nhượng	34
4. Giá khởi điểm đấu giá	34
5. Giá khởi điểm đấu giá một (01) lô cổ phần	34
6. Thời điểm xác định giá trị doanh nghiệp	34
7. Phương pháp/cơ sở tính giá khởi điểm	34
8. Phương thức chuyển nhượng vốn	35
9. Tổ chức đấu giá	35
10. Thời gian thực hiện chuyển nhượng vốn	35
11. Thời gian đăng ký mua cổ phần dự kiến	35
12. Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài	35
13. Đối tượng tham gia mua cổ phần	36
14. Các hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng vốn	36
15. Các loại thuế có liên quan	36
16. Các thông tin khác theo quy định của pháp luật phải công khai khi thực hiện chuyển nhượng vốn (như hồ sơ đấu giá, phương tiện, địa điểm công bố thông tin, chuyển nhượng vốn tại các ngân hàng thương mại cổ phần và các thông tin khác chưa có trong quy chế đấu giá và bản công bố thông tin này)	37
VII. MỤC ĐÍCH CHUYỂN NHƯỢNG VỐN	38
VIII. CÁC TỔ CHỨC CÓ LIÊN QUAN TỚI CHUYỂN NHƯỢNG VỐN	38
1. Doanh nghiệp nhà nước sở hữu vốn chuyển nhượng	38
2. Doanh nghiệp có vốn của chủ sở hữu chuyển nhượng	39
3. Tổ chức tư vấn	39
4. Tổ chức thẩm định giá	39
5. Tổ chức đấu giá	39

IX. BÁO CÁO CỦA CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG VỀ NỘI DUNG THÔNG TIN TRONG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN CÓ LIÊN QUAN ĐẾN CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG	40
X. NGÀY THÁNG, CHỮ KÝ, ĐÓNG DẤU CỦA ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG VÀ TỔ CHỨC TƯ VẤN	41

DANH MỤC BẢNG BIỂU

Bảng 1: Tình hình tài chính của công ty năm 2023 – 6 tháng đầu năm 2025	21
Bảng 2: Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh của công ty năm 2023 – 6 tháng đầu năm 2025	22
Bảng 3: Tiền và các khoản tương đương tiền năm 2023 – 6 tháng đầu năm 2025.....	23
Bảng 4: Công nợ phải thu ngắn hạn năm 2023 – 6 tháng đầu năm 2025.....	23
Bảng 5: Hàng tồn kho năm 2023 - 6 tháng đầu năm 2025.....	24
Bảng 6: Tình hình tài sản cố định tại thời điểm 30/06/2025	24
Bảng 7: Tình hình các khoản nợ phải trả của công ty năm 2023 – 6 tháng đầu năm 2025.....	25
Bảng 8: Các chỉ tiêu tài chính của công ty năm 2023, 2024.....	26
Bảng 9: Kế hoạch kinh doanh năm 2025 của công ty	27

DANH MỤC SƠ ĐỒ, HÌNH ẢNH

Hình 1: Cơ cấu tổ chức của công ty	14
Hình 2: Các sản phẩm chính của công ty	19
Hình 3: Máy móc, thiết bị, dây chuyền sản xuất.....	20

[Phần cuối của trang này được cố tình bỏ trống để chuyển tiếp sang nội dung trang tiếp theo của Bản công bố thông tin]

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn Luật Doanh nghiệp;
- Luật quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp số 68/2025/QH15 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 14/06/2025;
- Luật quản lý, sử dụng vốn Nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp số 69/2014/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Nghị quyết số 253/NQ – CP ngày 26/08/2025 của Chính phủ về việc công bố các Nghị định của Chính phủ hướng dẫn thi hành Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất kinh doanh tại doanh nghiệp (Luật số 69/2014/QH13) tiếp tục có hiệu lực;
- Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn Nhà nước vào Doanh nghiệp và Quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại Doanh nghiệp;
- Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08/03/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn Nhà nước vào Doanh nghiệp và Quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại Doanh nghiệp;
- Nghị định số 140/2020/NĐ-CP ngày 30/11/2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 126/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2017 của Chính phủ về chuyển doanh nghiệp nhà nước và công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do doanh nghiệp nhà nước đầu tư 100% vốn điều lệ thành công ty cổ phần; Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp và Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp;
- Nghị định số 167/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 10 năm 2015 của chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp đã được sửa đổi, bổ sung tại nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08 tháng 3 năm 2018 của chính phủ và nghị định số 140/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 11 năm 2020 của chính phủ;
- Thông tư số 36/2021/TT-BTC ngày 26/05/2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về đầu tư vốn Nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp quy định tại Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015, Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08/03/2018, Nghị định số 121/2020/NĐ-CP ngày 09/10/2020 và Nghị định số 140/2020/NĐ-CP ngày 30/11/2020 của Chính phủ;
- Thông tư số 16/2023/TT-BTC ngày 17/03/2023 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 36/2021/TT-BTC ngày 26/05/2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về đầu tư vốn Nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp quy định tại Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015, Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày

08/03/2018, Nghị định số 121/2020/NĐ-CP ngày 09/10/2020 và Nghị định số 140/2020/NĐ-CP ngày 30/11/2020 của Chính phủ;

- Quyết định số 528/QĐ – BXD ngày 11/06/2024 của Bộ Xây dựng về Phê duyệt Đề án cơ cấu lại Tổng công ty Xi măng Việt Nam giai đoạn 2021 – 2025;

- Chứng thư Thẩm định giá số 014/2025/2307.002.KT7 ngày 23/07/2025 và Báo cáo Thẩm định giá số 230725.010/BCTĐ.KT7 ngày 23/07/2025 do Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC ban hành;

- Công văn số 11299/BXD-QLDN ngày 08/10/2025 của Bộ Xây dựng về chuyển nhượng vốn của Tổng công ty Xi măng Việt Nam tại Công ty CP Vicem Vận tải Hoàng Thạch, Công ty CP Bao bì Hoàng Thạch, Công ty CP Bao bì Hà Tiên, Công ty CP Tấm lợp VLXD Đồng Nai, Công ty CP Sông Đà 12;

- Nghị quyết số 2054/NQ-VICEM ngày 27/10/2025 của Hội đồng thành viên Tổng công ty Xi măng Việt Nam về việc phê duyệt Phương án chuyển nhượng vốn để chuyển nhượng vốn của Tổng công ty Xi măng Việt Nam đầu tư tại Công ty cổ phần Bao bì Hà Tiên;

- Các văn bản pháp luật khác có liên quan.

II. TỔ CHỨC CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

1. Tổ chức là chủ sở hữu vốn chuyển nhượng

- Tên tổ chức: **TỔNG CÔNG TY XI MĂNG VIỆT NAM**
- Trụ sở chính: Số 228, đường Lê Duẩn, Phường Văn Miếu - Quốc Tử Giám, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
- Điện thoại: 024 3851 2425 Fax: 024 3851 2778

- Logo:



- Ông: **Ngô Đức Lưu** Chức vụ: **Quyền Tổng giám đốc**

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là chính xác, trung thực và cam kết chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của những thông tin và số liệu này.

2. Tổ chức có cổ phần của vốn được chuyển nhượng

- Tên tổ chức: **CÔNG TY CỔ PHẦN BAO BÌ HÀ TIÊN**
- Trụ sở chính: Khu phố Tám Thuộc, Xã Kiên Lương, An Giang
- Điện thoại: 029 7385 6947 Fax: 029 7385 3804

- Logo:



- Ông: **Trần Sĩ Anh Huy** Chức vụ: **Chủ tịch HĐQT**
- Ông: **Nguyễn Văn Cường** Chức vụ: **Giám đốc - Đại diện pháp luật.**

Công ty cổ phần Bao Bì Hà Tiên xác nhận rằng Tổng công ty Xi măng Việt Nam là cổ đông có quyền sở hữu đầy đủ và hợp pháp đối với số cổ phần chào bán và đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là phù hợp với thực tế mà chúng tôi được biết, hoặc đã điều tra, thu thập một cách hợp lý. Việc chào bán cổ phần này không phải là đợt chào bán để huy động vốn cho Công ty mà chỉ làm thay đổi cơ cấu cổ đông hoặc tỷ lệ sở hữu trong cơ cấu cổ đông và không làm thay đổi mức vốn điều lệ đã đăng ký của Công ty.

3. Tổ chức tư vấn

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM

- Trụ sở chính: Tầng 1 đến Tầng 4, Tòa nhà N02 – T2 Khu Đoàn Ngoại giao, Phường Xuân Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.
- Điện thoại: 024 3974 1771 Fax: 024 3974 1760
- Website: www.vbse.vn
- Ông **Phạm Ngọc Hiệp** Chức vụ: **Phó Tổng Giám đốc**

(Theo Giấy ủy quyền số 32/2025/GUQ-CKCT do Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam ký ngày 17/03/2025)

Bản công bố thông tin này là một phần của hồ sơ chào bán cổ phần của Tổng công ty Xi măng Việt Nam tại Công ty cổ phần Bao bì Hà Tiên do Công ty cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công Thương Việt Nam tham gia lập trên cơ sở Hợp đồng dịch vụ tư vấn số 25/2025/TVTC/CKCT07-VICEM ngày 23/07/2024 giữa công ty Công ty cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công Thương Việt Nam với Tổng công ty Xi măng Việt Nam. Chúng tôi đảm bảo rằng việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trên Bản công bố thông tin này đã được thực hiện một cách hợp lý và cân trọng dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do Công ty cổ phần Bao bì Hà Tiên và Tổng công ty Xi măng Việt Nam cung cấp.

[Phần cuối của trang này được cố tình bỏ trống để chuyển tiếp sang nội dung trang tiếp theo của Bản công bố thông tin]

III. CÁC KHÁI NIỆM

1. Trong Bản công bố thông tin này, những từ ngữ dưới đây được hiểu như sau

- Tổ chức là chủ sở hữu vốn chuyển nhượng: Tổng công ty Xi măng Việt Nam
- Công ty có vốn của chủ sở hữu vốn chuyển nhượng: Công ty cổ phần Bao bì Hà Tiên
- Bản công bố thông tin: Bản công bố thông tin của Công ty về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh nhằm cung cấp thông tin cho nhà đầu tư đánh giá và đưa ra các quyết định đầu tư chứng khoán
- Điều lệ: Điều lệ của Công ty cổ phần Bao bì Hà Tiên đã được Đại hội đồng cổ đông của Công ty cổ phần Bao bì Hà Tiên thông qua
- Vốn điều lệ: Là số vốn do các thành viên, cổ đông góp hoặc cam kết góp trong một thời hạn nhất định và được ghi vào Điều lệ công ty
- Cổ phần: Vốn điều lệ được chia thành nhiều phần bằng nhau
- Cổ phiếu: Chứng chỉ do Công ty cổ phần Bao bì Hà Tiên phát hành xác nhận quyền sở hữu của một hoặc một số cổ phần của Công ty cổ phần Bao bì Hà Tiên.

2. Các từ hoặc nhóm từ viết tắt trong Bản công bố thông tin này có nội dung như sau

- Chủ sở hữu vốn chuyển nhượng/ : Tổng công ty Xi măng Việt Nam
VICEM/ Tổng công ty
- Công ty, Doanh nghiệp/ Công ty : Công ty cổ phần Bao bì Hà Tiên
có cổ phần được chuyển nhượng/
HAKIPACK
- VietinBank Securities/ Tổ chức : Công ty cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công
tư vấn thương Việt Nam
- BCTC : Báo cáo tài chính
- BKS : Ban kiểm soát
- ĐHĐCĐ : Đại hội đồng cổ đông

- ĐKKD	:	Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh
- HĐQT	:	Hội đồng quản trị
- TNHH	:	Trách nhiệm hữu hạn
- CTCP	:	Công ty cổ phần
- SXKD	:	Sản xuất kinh doanh
- ĐKDN	:	Đăng ký doanh nghiệp
- CBNV	:	Cán bộ nhân viên
- VCSH	:	Vốn chủ sở hữu

[Phần cuối của trang này được cố tình bỏ trống để chuyển tiếp sang nội dung trang tiếp theo của Bản công bố thông tin]

IV. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC LÀ CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG

1. Tên chủ sở hữu vốn chuyển nhượng

- Tên chủ sở hữu vốn chuyển nhượng: TỔNG CÔNG TY XI MĂNG VIỆT NAM - CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN
- Tên Tiếng Anh: VIETNAM NATIONAL CEMENT CORPORATION
- Tên viết tắt: VICEM
- Trụ sở chính: Số 228, đường Lê Duẩn, Phường Văn Miếu - Quốc Tử Giám, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
- Điện thoại: 024 3851 2425
- Fax: 024 3851 2778
- Website: www.vicem.vn

- Logo



- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0100106320 do Sở kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp, đăng ký lần đầu ngày 01 tháng 07 năm 2011, Sở Tài chính Thành phố Hà Nội cấp thay đổi lần thứ 09 ngày 11 tháng 07 năm 2025.
- Vốn điều lệ: 11.958.000.000.000 đồng (*Mười một nghìn chín trăm năm mươi tám tỷ đồng*)
- Người đại diện pháp luật: Ông Nguyễn Quốc Việt – Chủ tịch hội đồng thành viên
- Ngành nghề kinh doanh của VICEM:
Ngành nghề kinh doanh chính của Tổng công ty là sản xuất và kinh doanh xi măng, clinker.
Ngành nghề kinh doanh liên quan:
 - + Kinh doanh than, thạch cao, vận tải cho chuỗi giá trị sản xuất kinh doanh xi măng;
 - + Cung ứng các dịch vụ tư vấn, chuyển giao kỹ năng quản lý, quản trị doanh nghiệp, kỹ thuật, thị trường;

- + Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực;
- + Tư vấn đầu tư, xây dựng và phát triển xi măng;
- + Lĩnh vực vật liệu xây dựng liên quan chuỗi giá trị ngành xi măng;
- + Các hoạt động kinh doanh khác theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.

❖ Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

Tổng công ty Xi măng Việt Nam (VICEM). Tiền thân là Liên hiệp các Xí nghiệp Xi măng được thành lập ngày 01/10/1979, Liên hiệp các xí nghiệp Xi măng được thành lập để quản lý các nhà máy xi măng trong cả nước.

Ngày 05/10/1993 Bộ xây dựng có Quyết định số 456/BXD-TCLĐ đổi tên Liên hiệp các xí nghiệp Xi măng thành Tổng công ty Xi măng Việt Nam; Ngày 14/11/1994 Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 670/TTg về việc thành lập Tổng công ty Xi măng Việt Nam hoạt động theo mô hình tổng công ty 91.

Trong chặng đường phát triển, ngành Xi măng Việt Nam chia thành nhiều giai đoạn phát triển có thể kể đến một số giai đoạn sau:

- + Giai đoạn trước năm 1930: Khi đó trên lãnh thổ Việt Nam mới chỉ có nhà máy Xi măng Hải Phòng do người Pháp xây dựng năm 1899, đến năm 1955 thuộc về nhà nước Việt Nam quản lý, vận hành phục vụ cho công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc.
- + Giai đoạn sau khi đất nước được thống nhất năm 1975 có thêm nhà máy xi măng Hà Tiên (Kiên Giang). Từ năm 1980 đến 1993 đất nước có thêm nhà máy xi măng Bim Sơn (Thanh Hóa) do Liên Xô giúp đầu tư xây dựng và Hoàng Thạch (Hải Dương) do Đan Mạch cung cấp thiết kế thiết bị toàn bộ.
- + Giai đoạn từ 1993 đến nay ngành Xi măng Việt Nam có bước phát triển vượt bậc với nhiều hình thức đầu tư xây dựng gồm:
 - Các nhà máy xi măng do VICEM tự đầu tư để đáp ứng cho nhu cầu xây dựng đất nước như: Bút Sơn 1&2; Bim Sơn 2&3; Hoàng Thạch 3; Hà Tiên 1- Bình Phước; Hà Tiên 2- Kiên Lương; Hải Phòng mới và các nhà máy do địa phương đầu tư chuyển giao cho VICEM: Hoàng Mai; Tam Điệp. Các nhà máy do các ngành khác đầu tư chuyển giao cho VICEM: Hải Vân; Hạ Long; Sông Thao.
 - Các nhà máy xi măng liên doanh với VICEM gồm: Chinhfon (Đài Loan); Nghi Sơn (Nhật Bản); Siam City Cement (Thái Lan)
 - Các nhà máy do các địa phương, các ngành và doanh nghiệp tư nhân đầu tư. Đặc biệt từ năm 2006 đến nay khối doanh nghiệp tư nhân đầu tư xây dựng thêm nhiều nhà máy Xi măng.

Trải qua hơn 120 năm xây dựng và phát triển (kể từ khi xây dựng nhà máy Xi măng Hải Phòng) và hơn 40 năm thành lập VICEM được sự quan tâm của Đảng, Chính phủ, Bộ Xây dựng, hiện nay

VICEM có 10 nhà máy sản xuất Xi măng với 16 dây chuyền sản xuất, công suất 20 triệu tấn Clinker và 27 triệu tấn xi măng/năm. Các nhà máy xi măng của VICEM có công nghệ hiện đại từ các nước EU, G7, được phân bố khắp đất nước. Các thương hiệu Xi măng của VICEM: Xi măng VICEM Hải Phòng, Xi măng VICEM Bim Sơn, Xi măng VICEM Hoàng Thạch, Xi măng VICEM Hà Tiên, Xi măng VICEM Bút Sơn, Xi măng VICEM Hoàng Mai... đã xây dựng các công trình trọng điểm của Quốc gia, công trình công nghiệp và dân dụng trên cả nước, ăn sâu vào tiềm thức của người tiêu dùng. Bên cạnh đó VICEM còn tham gia liên doanh với 3 công ty và nắm cổ phần chi phối/liên kết với 18 công ty tham gia chuỗi giá trị sản xuất và kinh doanh: Cung ứng Than, Thạch cao, vỏ bao, vận tải và phân phối sản phẩm. VICEM còn có Viện Công nghệ Xi măng làm nhiệm vụ đào tạo và nghiên cứu; công ty Tư vấn đầu tư & phát triển, chuyên tư vấn thiết kế dây chuyền công nghệ và sử dụng thiết bị Xi măng; Trường Trung cấp nghề kỹ thuật Xi măng đào tạo đội ngũ công nhân kỹ thuật lành nghề sản xuất Xi măng. Đội ngũ Cán bộ, Kỹ sư, Công nhân kỹ thuật VICEM dày dặn kinh nghiệm và kỹ năng trong quản lý và vận hành các nhà máy Xi măng là nguồn lực quan trọng của ngành xi măng Việt Nam.

Với những đóng góp to lớn cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, Tổng công ty Xi măng Việt Nam đã được Đảng và Nhà nước phong tặng danh hiệu Anh hùng Lao động thời kỳ đổi mới, tặng thưởng Huân chương Độc lập hạng Nhất, nhiều tập thể, cá nhân của VICEM được phong tặng danh hiệu Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động và nhiều phần thưởng cao quý.

Hiện nay VICEM đang tập trung vào việc nâng cao năng lực sản xuất, tối ưu hóa các dây chuyền công nghệ, phát huy tối đa nội lực. Cân đối phân bổ năng lực sản xuất phù hợp với từng thương hiệu, đảm bảo cân đối giữa năng lực sản xuất và thị trường. Tập trung thực hiện các công việc đề cổ phần hóa công ty mẹ, các công ty 100% vốn Nhà nước để có nguồn vốn phát triển năng lực sản xuất bằng việc đầu tư mới, hoặc nhận chuyển giao các doanh nghiệp mà Chính phủ, Bộ Xây dựng giao cho VICEM, giữ vững vai trò trụ cột, là cân đối lớn của ngành xi măng Việt Nam; tiếp tục đổi mới công tác quản trị doanh nghiệp, xây dựng văn hóa doanh nghiệp tiên tiến, ứng dụng khoa học công nghệ để bắt nhịp kịp thời với cuộc cách mạng công nghiệp 4.0; Tiếp tục quan tâm công tác bảo vệ tài nguyên, môi trường, tham gia các chương trình an sinh xã hội, xóa đói giảm nghèo bằng nghĩa cử và đạo lý mà VICEM đã và đang thực hiện.

2. Mối quan hệ với công ty cổ phần có vốn đầu tư cần chuyển nhượng

Tổng công ty Xi măng Việt Nam là cổ đông lớn của Công ty cổ phần Bao bì Hà Tiên.

3. Số cổ phần sở hữu

Số cổ phần thuộc sở hữu của Tổng công ty Xi măng Việt Nam tại Công ty cổ phần Bao bì Hà Tiên là **1.538.050 cổ phần** tương ứng với giá trị **15.380.500.000 đồng** tính theo mệnh giá (chiếm tỷ lệ **38,45%** tổng số cổ phần đã phát hành theo vốn thực góp trong vốn điều lệ của Công ty cổ phần Bao bì Hà Tiên).

[Phần cuối của trang này được cố tình bỏ trống để chuyển tiếp sang nội dung trang tiếp theo của Bản công bố thông tin]

V. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY CÓ VỐN GÓP CỦA TỔNG CÔNG TY

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

- Tên doanh nghiệp : CÔNG TY CỔ PHẦN BAO BÌ HÀ TIÊN
- Tên tiếng Anh : HA TIEN PACKAGING JOINT STOCK COMPANY
- Tên viết tắt : HAKIPACK
- Trụ sở chính : Khu phố Tám Thước, Xã Kiên Lương, An Giang
- Điện thoại : 029 7385 6947
- Fax : 029 7385 3804
- Website : www.hakipack.com.vn
- Giấy chứng nhận : Số 1700110786 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Kiên Giang cấp
đăng ký kinh doanh : đăng ký lần đầu ngày 30/05/2008, đăng ký thay đổi lần thứ 3 ngày 27/12/2021.
- Mã số thuế : 1700110786
- Vốn điều lệ : 40.000.000.000 đồng (Bốn mươi tỷ đồng)
- Người đại diện theo : Ông **Nguyễn Văn Cường** – Chức vụ: Giám đốc
pháp luật
- Cổ phiếu quỹ : 0 cổ phiếu
- Mệnh giá : 10.000 đồng
- Loại cổ phần : Cổ phần phổ thông
- Lĩnh vực kinh doanh : Sản xuất bao bì

Tiền thân của Công ty cổ phần Bao Bì Hà Tiên là Công ty LD Bao bì Hà Tiên được thành lập từ năm 1997 theo giấy phép thành lập số 005671/GP.TLDN-02 ngày 17 tháng 04 năm 1997 của Chủ tịch UBND tỉnh Kiên Giang.

Ngày 24 tháng 10 năm 2007 UBND tỉnh Kiên Giang ra quyết định số 2062/QĐ-UBND về việc phê duyệt giá trị doanh nghiệp và phương án chuyển đổi công ty LDBB Hà Tiên thành công ty cổ phần. Theo phương án trên vốn điều lệ của công ty là 40 tỷ đồng, trong đó phần đầu giá bán cho các tổ chức, cá nhân qua Sở GDCK Tp.HCM là 22,69 tỷ đồng, chiếm 56,73% vốn điều lệ.

Ngày 12 tháng 05 năm 2008, Công ty cổ phần Bao bì Hà Tiên tiến hành Đại hội cổ đông lần đầu để thành lập công ty. Cơ cấu vốn điều lệ như sau:

- + Vốn góp của nhà nước: 34.761.000.000 đồng, chiếm 86,9% vốn điều lệ.
- + Vốn góp của cổ đông khác: 5.239.000.000 đồng, chiếm 13,1% vốn điều lệ

Ngày 30 tháng 05 năm 2008, Công ty cổ phần Bao bì Hà Tiên đăng ký kinh doanh tại Sở kế hoạch và Đầu tư Kiên Giang, chính thức hoạt động theo hình thức công ty cổ phần

Ngày 07 tháng 04 năm 2009, Công ty cổ phần Bao bì Hà Tiên đã đăng ký thay đổi giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần thứ 01 tại Sở kế hoạch và Đầu tư Kiên Giang và được cấp lại giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế số 1700110786. Ngày 27 tháng 12 năm 2021, Công ty cổ phần Bao bì Hà Tiên đã được Sở Kế hoạch và Đầu tư Kiên Giang cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thay đổi lần thứ 03 với số chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế như cũ.

Ngành nghề sản xuất kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Sản xuất sợi	1311
2	Sản xuất vải dệt thoi	1312
3	Hoàn thiện sản phẩm dệt	1313
4	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa	4610
5	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669 (Chính)

(Nguồn: Cổng thông tin Quốc gia về đăng ký Doanh nghiệp, HAKIPACK)

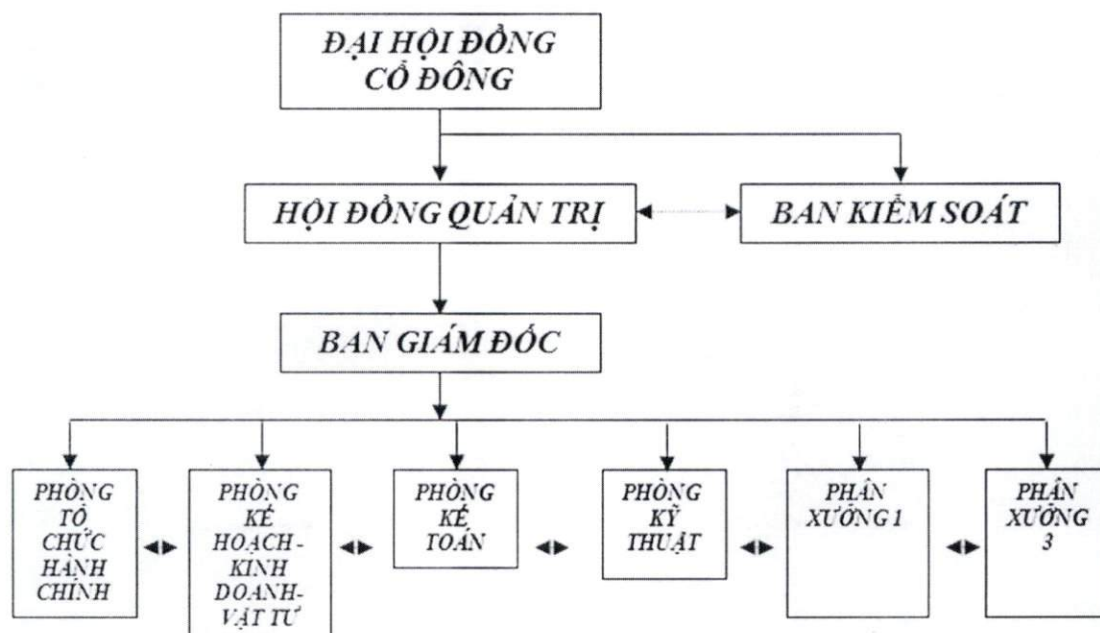
2. Cơ cấu tổ chức của Công ty

Công ty cổ phần Bao bì Hà Tiên được tổ chức và điều hành theo mô hình công ty cổ phần. Cơ cấu tổ chức của Công ty như sau:

- Đại hội đồng cổ đông
- Hội đồng quản trị: 05 thành viên
- Ban kiểm soát: 03 thành viên
- Ban Giám đốc: 02 thành viên

Công ty cổ phần Bao bì Hà Tiên thiết lập cơ cấu tổ chức phù hợp với tình hình đặc điểm kinh doanh theo mô hình Công ty cổ phần, sơ đồ cơ cấu tổ chức của Công ty như sau:

Hình 1: Cơ cấu tổ chức của Công ty



(Nguồn: Công ty cổ phần Bao bì Hà Tiên)

❖ Đại hội đồng cổ đông

Đại hội đồng cổ đông gồm tất cả cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty, quyết định những vấn đề được Luật pháp và Điều lệ Công ty cổ phần quy định. Đặc biệt các cổ đông sẽ thông qua các báo cáo tài chính hàng năm của Công ty cổ phần và ngân sách tài chính cho năm tiếp theo. Đại hội đồng cổ đông sẽ bầu ra Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát của Công ty cổ phần. Đại hội đồng cổ đông được tổ chức mỗi năm một lần.

❖ Hội đồng quản trị

Số lượng thành viên Hội đồng quản trị gồm năm (05) người. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá năm (05) năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Trường hợp tất cả thành viên Hội đồng quản trị cùng kết thúc nhiệm kỳ thì các thành viên đó tiếp tục là thành viên Hội đồng quản trị cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc.

Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, là cơ quan quản lý Công ty, thực hiện các nhiệm vụ quyền hạn theo quy định của Điều lệ Công ty và Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông của Công ty cổ phần Bao bì Hà Tiên. Hội đồng quản trị có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Hội đồng quản trị có trách nhiệm giám sát Ban Giám đốc và những người quản lý khác.

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ
1	Ông: Trần Sử Anh Huy	Chủ tịch HĐQT
2	Ông: Nguyễn Văn Cường	Thành viên HĐQT

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ
3	Ông: Nguyễn Ngọc Minh	Thành viên HĐQT
4	Ông: Trương Thanh Hiếu	Thành viên HĐQT
5	Ông: Phạm Minh Tuấn	Thành viên HĐQT

❖ **Ban Kiểm soát**

Ban kiểm soát là cơ quan trực thuộc Đại hội đồng cổ đông, do Đại hội đồng cổ đông bầu ra. Ban Kiểm soát có nhiệm vụ kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, trong ghi chép sổ kế toán và báo cáo tài chính của Công ty cổ phần. Ban kiểm soát hoạt động độc lập với Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc.

Số lượng Kiểm soát viên của Công ty là ba (03) người. Nhiệm kỳ của Kiểm soát viên không quá năm (05) năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ
1	Ông: Lê Quang Khánh	Trưởng Ban Kiểm soát
2	Bà: Mã Hồng Phương	Thành viên Ban Kiểm soát
3	Ông: Vũ Văn Huy	Thành viên Ban Kiểm soát

❖ **Ban Giám đốc**

Nhiệm kỳ của Giám đốc là không quá năm (05) năm và có thể được bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Giám đốc phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Giám đốc là người đại diện theo pháp luật của Công ty, do Hội đồng quản trị bổ nhiệm, có nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định tại Điều lệ Công ty, Nghị quyết của Hội đồng quản trị. Giám đốc trực tiếp chịu trách nhiệm toàn bộ hoạt động SXKD của Công ty, trực tiếp điều hành và quản lý mọi hoạt động SXKD hàng ngày của Công ty theo quy định của pháp luật.

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ
1	Ông: Nguyễn Văn Cường	Giám đốc
2	Ông: Văn Ngọc Lưu	Phó Giám đốc

❖ **Các phòng ban của Công ty**

Các phòng chuyên môn nghiệp vụ thực hiện các công việc chức năng nhằm đảm bảo cho việc quản lý, tổ chức, điều hành hoạt động kinh doanh được hiệu quả và theo đúng quy định của pháp luật.

Công ty gồm có 04 phòng ban chuyên môn và 02 phân xưởng sản xuất: Phòng tổ chức hành chính, Phòng kế hoạch kinh doanh vật tư, Phòng kế toán, Phòng kỹ thuật, Phân xưởng sản xuất 1, Phân xưởng sản xuất 3.

⬇ **Phòng Kế toán:**

- Thực hiện quản lý và kiểm soát: Nguồn Thu - Chi tài chính, Quỹ tiền mặt, tiền gửi ngân hàng, cơ sở vật chất, tài sản bằng nghiệp vụ tài chính;
- Xây dựng kế hoạch kinh doanh;
- Kiểm soát việc mua sắm, sửa chữa, xây dựng;
- Thanh toán, quyết toán các nguồn kinh phí bằng nghiệp vụ tài chính.

⬇ **Phòng Tổ chức hành chính:**

- Thực hiện chức năng quản lý và điều hành các hoạt động liên quan đến công tác tổ chức, hành chính, nhân sự.

⬇ **Phòng Kế hoạch - Kinh doanh - Vật tư:**

- Chịu trách nhiệm trong công tác kế hoạch SXKD, kinh doanh, cung ứng nguyên liệu vật tư đầu vào.

⬇ **Phòng Kỹ thuật:**

- Chịu trách nhiệm về kỹ thuật sản xuất, quản lý thiết bị.

⬇ **Phân xưởng 1 và Phân xưởng 3:**

- Phụ trách quá trình sản xuất bao bì của Công ty.

(Nguồn: HAKIPACK)

3. Quá trình thay đổi vốn điều lệ, cơ cấu vốn điều lệ tại thời điểm 30/06/2025

Vốn điều lệ ban đầu của Công ty cổ phần Bao bì Hà Tiên căn cứ theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 1700110786 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Kiên Giang cấp lần đầu ngày 30/05/2008 là 40.000.000.000 đồng (Bốn mươi tỷ đồng), bao gồm cơ cấu góp vốn như sau:

STT	Cổ đông	Số cổ phần sở hữu	Giá trị cổ phần (VND)	Tỷ lệ/Vốn Điều lệ
1	Công ty Đầu tư & Xây dựng Kiên Giang (<i>Nay là CTCP Đầu tư Xây dựng HUD Kiên Giang</i>)	1.538.050	15.380.500.000	38,45%
2	Tổng công ty Công nghiệp Xi măng Việt Nam (<i>Nay là Tổng công ty Xi măng Việt Nam</i>)	1.538.050	15.380.500.000	38,45%
3	Công ty TNHH TM-DL Phương Nam (<i>Nay là Công ty TNHH MTV Phương Nam Kiên Giang</i>)	400.000	4.000.000.000	10%
4	Các cổ đông khác	523.900	5.239.000.000	13,10%
Tổng cộng		4.000.000	40.000.000.000	100%

(Nguồn: HAKIPACK)

Tính đến 30/06/2025, vốn điều lệ đăng ký và thực góp tại Công ty cổ phần Bao bì Hà Tiên là 40.000.000.000 đồng với cơ cấu cổ đông, như sau:

STT	Cổ đông	Số cổ phần sở hữu	Giá trị cổ phần sau tăng (VNĐ)	Tỷ lệ/Vốn Điều lệ
1	Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng HUD Kiên Giang	1.743.790	17.437.900.000	43,59%
2	Tổng công ty Xi măng Việt Nam	1.538.050	15.380.500.000	38,45%
3	Công ty TNHH MTV Phương Nam Kiên Giang	400.000	4.000.000.000	10%
4	Các cổ đông khác	318.160	3.181.600.000	7,95%
Tổng cộng		4.000.000	40.000.000.000	100%

(Nguồn: HAKIPACK)

Trong đó:

STT	Cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần sở hữu	Giá trị theo mệnh giá (VNĐ)	Tỷ lệ %/VĐL
I	Cổ đông trong nước	86	4.000.000	40.000.000.000	100%
-	Tổ chức	3	3.681.840	36.818.400.000	92,05%
	<i>Trong đó: DN Nhà nước</i>	2	1.938.050	19.380.500.000	48,45%
-	Cá nhân	83	318.160	3.181.600.000	7,95%
II	Cổ đông nước ngoài	0	0	0	0,00%
-	Tổ chức	0	0	0	0,00%
-	Cá nhân	0	0	0	0,00%
III	Cổ phiếu quỹ	0	0	0	0,00%
Tổng cộng		86	4.000.000	40.000.000.000	100%

(Nguồn: HAKIPACK)

[Phần cuối của trang này được cổ tình bỏ trống để chuyển tiếp sang nội dung trang tiếp theo của Bản công bố thông tin]

4. Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% vốn cổ phần của công ty trở lên tại 30/06/2025

STT	Cổ đông	Số cổ phần sở hữu	Giá trị cổ phần sau tăng (VNĐ)	Tỷ lệ/Vốn Điều lệ
1	Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng HUD Kiên Giang	1.743.790	17.437.900.000	43,59%
2	Tổng công ty Xi măng Việt Nam	1.538.050	15.380.500.000	38,45%
3	Công ty TNHH MTV Phương Nam Kiên Giang	400.000	4.000.000.000	10%
Tổng cộng		3.681.840	36.818.400.000	92,05%

(Nguồn: HAKIPACK)

5. Danh sách những công ty con, công ty liên kết của công ty

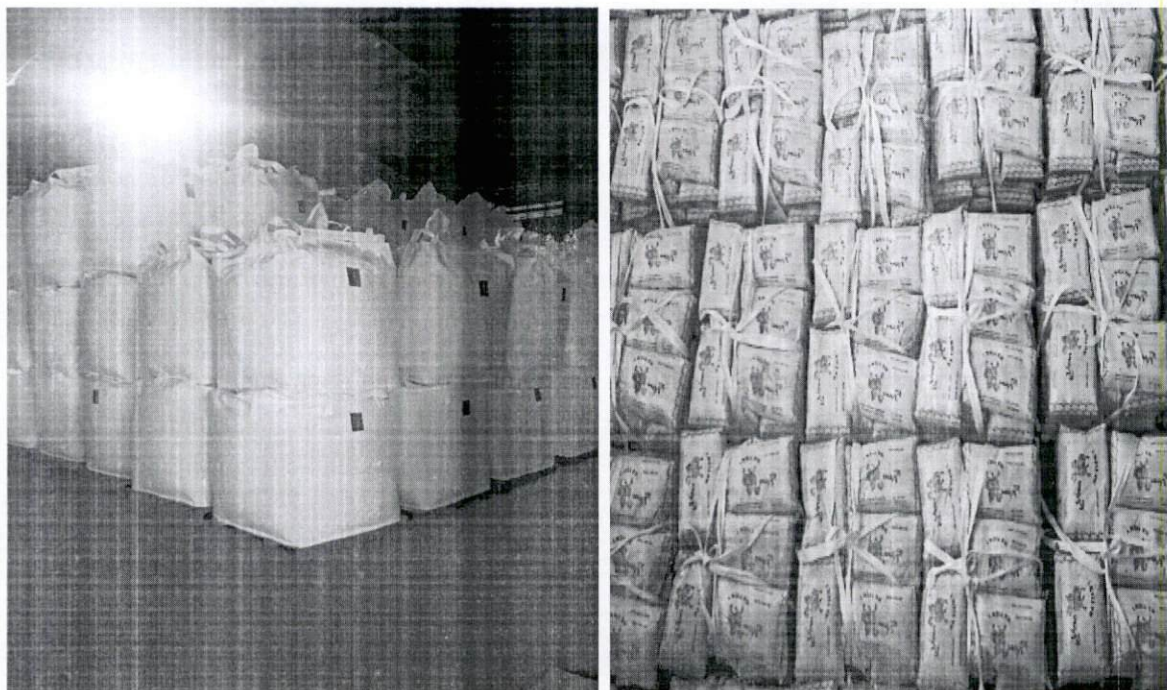
Không có

6. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh 02 năm gần nhất và lũy kế đến quý gần nhất

Hoạt động kinh doanh chủ yếu của Công ty là sản xuất các loại bao bì nhựa và phụ kiện. Các sản phẩm chính của Công ty bao gồm: Vỏ bao xi măng (PK, KPK), bao Big bag, bao Nông sản (PP), slingbag, BOPP, vải bạt, vải cuộn, bao hộp, vải khoen, chỉ may, dây đai...

Công ty có nhiều khách hàng lớn, nhiều đầu mối tiêu thụ nên đầu ra của một nhóm hàng tương đối ổn định, bên cạnh đó, công tác bán hàng được chú trọng nên tìm được một số khách hàng mới. Chất lượng, mẫu mã sản phẩm của công ty đáp ứng được yêu cầu của khách hàng.

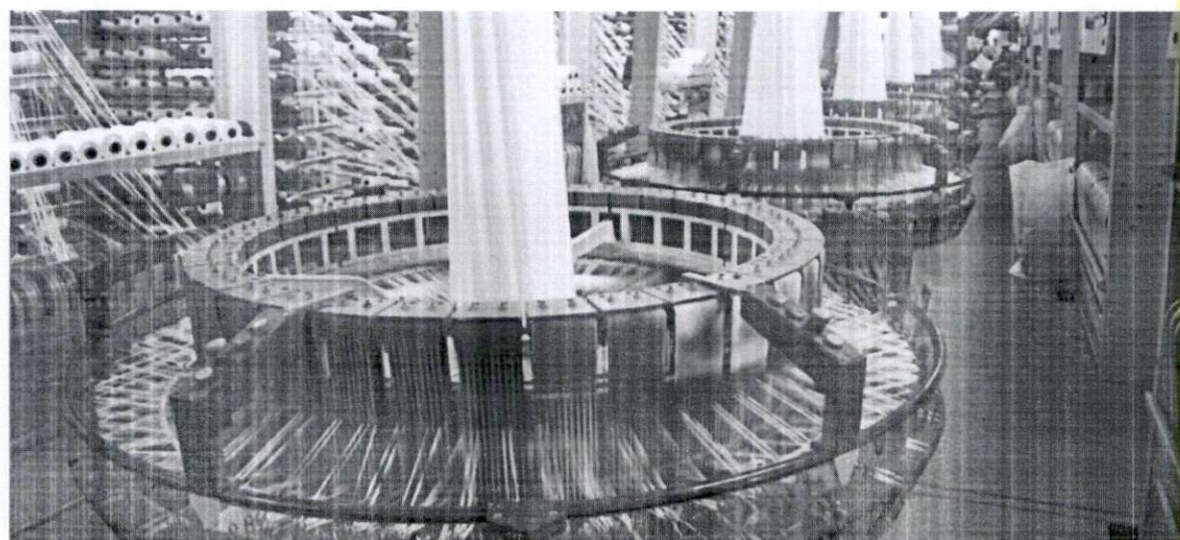
Hình 2: Các sản phẩm chính của Công ty





Từ khi thành lập cho đến nay, Công ty không ngừng phát triển mở rộng mặt bằng, đầu tư đổi mới máy móc thiết bị, công nghệ,... Hiện nay, Công ty là một trong số các công ty hàng đầu tại Việt Nam trong lĩnh vực sản xuất các loại bao bì phục vụ cho nhu cầu trong nước và xuất khẩu với công suất tương đương 45 triệu vỏ bao xi măng/năm.

Hình 3: Máy móc, thiết bị, dây chuyền sản xuất



(Nguồn: Công ty cổ phần Bao bì Hà Tiên)

Bảng 1: Tình hình tài chính của Công ty năm 2023 – 6 tháng đầu năm 2025

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024	(%) Tăng/giảm	6 tháng đầu năm 2025
		(1)	(2)	$\frac{(3)-((2)-(1))}{(1)} \times 100 / (1)$	
I	Tổng giá trị tài sản	61.122	67.695	10,75%	68.700
1	Tài sản ngắn hạn	33.749	43.772	29,70%	46.246
-	Tiền và các khoản tương đương tiền	1.831	7.089	287,20%	7.184
-	Đầu tư tài chính ngắn hạn	-	3.000	-	-
-	Các khoản phải thu ngắn hạn	9.591	10.688	11,43%	14.708
-	Hàng tồn kho	22.209	22.916	3,18%	24.288
-	Tài sản ngắn hạn khác	118	80	(32,84%)	67
2	Tài sản dài hạn	27.373	23.923	(12,60%)	22.454
-	Các khoản phải thu dài hạn	-	-	-	-
-	Tài sản cố định	23.465	19.938	(15,03%)	18.505
-	Tài sản dở dang dài hạn	-	-	-	-
-	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	3.605	3.605	0,00%	3.605
-	Tài sản dài hạn khác	302	380	25,67%	344
II	Tổng cộng nguồn vốn	61.122	67.695	10,75%	68.700
1	Nợ phải trả	13.411	9.009	(32,83%)	17.870
-	Nợ ngắn hạn	13.411	9.009	(32,83%)	17.870
-	Nợ dài hạn	-	-	-	-
2	Vốn chủ sở hữu	47.711	58.686	23,00%	50.830
-	Vốn góp của chủ sở hữu	40.000	40.000	0,00%	40.000
-	Thặng dư vốn cổ phần	4	4	0,00%	4

STT	Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024	(%) Tăng/giảm	6 tháng đầu năm 2025
		(1)	(2)	(3)=((2)- (1))*100)/(1)	
-	Quỹ đầu tư phát triển	7.043	7.043	0,00%	7.043
-	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	664	11.639	1653,24%	3.783

*Lưu ý: Số liệu tổng có thể chênh lệch với tổng các số thành phần do làm tròn đơn vị

(Nguồn: BCTC năm 2023, năm 2024 đã được kiểm toán và BCTC tự lập quý 2/2025 của Công ty)

**Bảng 2: Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty năm 2023 – 6 tháng đầu
năm 2025**

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024	(%) Tăng/giảm	6 tháng đầu năm 2025
	(1)	(2)	(3)=((2)- (1))*100)/(1)	
Tổng giá trị tài sản	61.122	67.695	10,75%	68.700
Doanh thu thuần	60.944	57.223	(6,10%)	48.458
Lợi nhuận gộp	9.477	8.985	(5,20%)	8.683
Doanh thu tài chính	2.360	13.658	478,69%	1.916
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	792	12.639	1.495,11%	4.603
Lợi nhuận khác	20	490	2.323,72%	(163)
Lợi nhuận trước thuế	813	13.129	1.515,71%	4.440
Lợi nhuận sau thuế	781	13.039	1.569,51%	3.783
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức (%)	-	13%	-	-

*Lưu ý: Số liệu tổng có thể chênh lệch với tổng các số thành phần do làm tròn đơn vị

(Nguồn: BCTC năm 2023, năm 2024 đã được kiểm toán và BCTC tự lập quý 2/2025 của Công ty)

Doanh thu thuần năm 2024 của Công ty ghi nhận mức giảm nhẹ 6,10% so với năm 2023. Tuy nhiên, doanh thu từ hoạt động tài chính trong năm 2024 lại tăng trưởng đột biến với tỷ lệ 1.495,11% so với cùng kỳ, chủ yếu nhờ vào cổ tức và lợi nhuận được chia từ các khoản đầu tư của

Công ty. Nhờ đó, lợi nhuận sau thuế của Công ty trong năm 2024 cũng tăng trưởng vượt bậc, tăng 1.569,51% so với năm trước, đạt mức 13.039 triệu đồng.

Trong 6 tháng đầu năm 2025, Doanh thu thuần của Công ty tăng trưởng mạnh mẽ so với cùng kỳ năm 2024, với mức tăng khoảng 65%, đạt 62,21% kế hoạch doanh thu cả năm 2025. Đáng chú ý, Lợi nhuận sau thuế trong nửa đầu năm 2025 đã vượt kế hoạch đề ra cho toàn bộ năm, đạt tỷ lệ hoàn thành 114,85% (tham khảo chi tiết tại Bảng 9: Kế hoạch kinh doanh năm 2025 của Công ty). Kết quả này cho thấy mục tiêu hoàn thành kế hoạch kinh doanh năm 2025 của Công ty là hoàn toàn khả thi, đồng thời phản ánh hiệu quả hoạt động và năng lực tăng trưởng bền vững trong kỳ.

Bảng 3: Tiền và các khoản tương đương tiền năm 2023 – 6 tháng đầu năm 2025

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	31/12/2023	31/12/2024	6 tháng đầu năm 2025
1	Tiền mặt tồn quỹ	85	37	10
2	Tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn	1.746	7.052	7.173
2.1	VND	1.693	4.931	7.129
2.2	USD	39	2.107	28
2.3	EUR	14	14	16
Tổng cộng		1.831	7.089	7.184

*Lưu ý: Số liệu tổng có thể chênh lệch với tổng các số thành phần do làm tròn đơn vị

(Nguồn: BCTC năm 2023, năm 2024 đã được kiểm toán và BCTC tự lập quý 2/2025 của Công ty)

Khoản mục Tiền ghi nhận mức tăng đáng kể trong năm 2024 và 6 tháng đầu năm 2025, chủ yếu do sự gia tăng của tiền gửi không kỳ hạn tại ngân hàng của Công ty.

Bảng 4: Công nợ phải thu ngắn hạn năm 2023 – 6 tháng đầu năm 2025

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	31/12/2023	31/12/2024	6 tháng đầu năm 2025
1	Phải thu ngắn hạn của khách hàng	10.083	11.213	14.905
2	Trả trước cho người bán ngắn hạn	34	245	532
3	Phải thu ngắn hạn khác	465	220	261
4	Dự phòng phải thu ngắn hạn khó	(991)	(991)	(991)

STT	Chỉ tiêu	31/12/2023	31/12/2024	6 tháng đầu năm 2025
	đòi			
Tổng cộng		9.591	10.688	14.708

*Lưu ý: Số liệu tổng có thể chênh lệch với tổng các số thành phần do làm tròn đơn vị

(Nguồn: BCTC năm 2023, năm 2024 đã được kiểm toán và BCTC tự lập quý 2/2025 của Công ty)

Bảng 5: Hàng tồn kho năm 2023 - 6 tháng đầu năm 2025

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	31/12/2023	31/12/2024	6 tháng đầu năm 2025
1	Nguyên liệu, vật liệu	13.800	13.187	11.724
2	Công cụ, dụng cụ	230	233	218
3	Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang	5.933	7.934	11.140
4	Thành phẩm	2.551	1.863	1.505
5	Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	(306)	(300)	(300)
Tổng cộng		22.209	22.916	24.288

*Lưu ý: Số liệu tổng có thể chênh lệch với tổng các số thành phần do làm tròn đơn vị

(Nguồn: BCTC năm 2023, năm 2024 đã được kiểm toán và BCTC tự lập quý 2/2025 của Công ty)

Bảng 6: Tình hình tài sản cố định tại thời điểm 30/06/2025

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Nguyên giá	Giá trị còn lại	Tỷ lệ giá trị còn lại/ Nguyên giá (%)
I	Tài sản cố định hữu hình	150.065	18.393	12,26%
1	Nhà cửa, vật kiến trúc	23.226	3.278	14,11%
2	Máy móc, thiết bị	121.288	13.618	11,23%
3	Phương tiện vận tải	4.318	1.403	32,48%
4	Dụng cụ quản lý	1.232	95	7,71%
II	Tài sản cố định vô hình	197	112	56,69%

STT	Chỉ tiêu	Nguyên giá	Giá trị còn lại	Tỷ lệ giá trị còn lại/ Nguyên giá (%)
1	Quyền sử dụng đất	150	112	74,84%
2	Phần mềm kế toán	47	(1)	(1,60%)
	Tổng cộng	150.262	18.505	12,32%

*Lưu ý: Số liệu tổng có thể chênh lệch với tổng các số thành phần do làm tròn đơn vị

(Nguồn: BCTC năm 2023, năm 2024 đã được kiểm toán và BCTC tự lập quý 2/2025 của Công ty)

Bảng 7: Tình hình các khoản nợ phải trả của Công ty năm 2023 – 6 tháng đầu năm 2025

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024	(%) Tăng/giảm	6 tháng đầu năm 2025
	(1)	(2)	(3) = ((2) - (1)) * 100 / (1)	
Nợ phải trả	13.411	9.009	(32,83%)	17.870
Nợ ngắn hạn	13.411	9.009	(32,83%)	17.870
Phải trả người bán ngắn hạn	819	2.037	148,74%	2.025
Người mua trả tiền trước ngắn hạn	0,32	346	107.132,99%	346
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	164	133	(18,61%)	1.129
Phải trả người lao động	3.233	4.029	24,63%	5.565
Chi phí phải trả ngắn hạn	-	-	-	985
Phải trả ngắn hạn khác	248	880	254,55%	7.549
Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	8.268	-	(100,00%)	-
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	679	1.583	133,24%	271
Nợ dài hạn	-	-	-	-

*Lưu ý: Số liệu tổng có thể chênh lệch với tổng các số thành phần do làm tròn đơn vị

(Nguồn: BCTC năm 2023, năm 2024 đã được kiểm toán và BCTC tự lập quý 2/2025 của Công ty)

Cơ cấu nợ phải trả của Công ty chủ yếu bao gồm các khoản nợ ngắn hạn, trong đó hai khoản

Tổ chức tư vấn: Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam

mục chiếm tỷ trọng lớn nhất là Phải trả người bán ngắn hạn và Phải trả người lao động. Trong giai đoạn từ năm 2024 đến ngày 30/06/2025, Công ty không phát sinh thêm các khoản vay và nợ thuê tài chính, cho thấy định hướng hạn chế sử dụng đòn bẩy tài chính trong hoạt động kinh doanh.

Đáng chú ý, trong 6 tháng đầu năm 2025, khoản mục Phải trả ngắn hạn khác ghi nhận mức tăng đáng kể, chủ yếu do Công ty thực hiện trích trước nghĩa vụ chi trả cổ tức.

7. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Bảng 8: Các chỉ tiêu tài chính của Công ty năm 2023, 2024

STT	Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024
1	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán		
	+ Hệ số thanh toán ngắn hạn (lần) (Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn)	2,517	4,859
	+ Hệ số thanh toán nhanh (lần) (Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	0,861	2,315
2	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn		
	+ Hệ số Nợ (Nợ phải trả)/Tổng tài sản (%)	21,94%	13,31%
	+ Hệ số Nợ (Nợ phải trả)/Vốn chủ sở hữu (%)	28,11%	15,35%
3	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời		
	+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần (%)	1,28%	22,79%
	+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân (%)	1,57%	24,51%
	+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân (%)	1,08%	20,24%
	+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần (%)	1,30%	22,09%
	+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Vốn cổ phần (%)	1,95%	32,60%
	+ Tỷ lệ chia cổ tức trên mệnh giá cổ phần	Không chi trả	13%

(Nguồn: Tính toán dựa trên BCTC năm 2023, 2024 đã được kiểm toán)

Các chỉ tiêu phản ánh khả năng thanh toán của Công ty trong năm 2024 ghi nhận mức tăng trưởng đáng kể so với năm 2023. Đồng thời, các chỉ tiêu liên quan đến cơ cấu vốn có xu hướng giảm nhẹ, chủ yếu do trong năm 2024, Công ty không còn phát sinh các khoản Vay và nợ thuê tài chính. Diễn biến này cho thấy tình hình tài chính của Công ty đang ở mức ổn định, với mức độ phụ thuộc vào nợ phải trả không cao.

Bên cạnh đó, các chỉ tiêu về khả năng sinh lời trong năm 2024 cũng cho thấy sự cải thiện rõ rệt so với cùng kỳ năm trước. Sự gia tăng này chủ yếu xuất phát từ mức tăng mạnh của lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh cũng như lợi nhuận sau thuế, phản ánh hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong kỳ.

8. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo

Bảng 9: Kế hoạch kinh doanh năm 2025 của Công ty

Chỉ tiêu	Thực hiện Năm 2024	Kế hoạch Năm 2025	
	Giá trị	Giá trị	% tăng/ giảm
	(1)	(2)	(3)=((2)- (1))*100/(1)
Doanh thu thuần (triệu đồng)	57.223	77.900	36,13%
Doanh thu tài chính (triệu đồng)	13.658	3.294	(75,88%)
Vốn chủ sở hữu (triệu đồng)	58.686	57.733	(1,62%)
Vốn cổ phần (triệu đồng)	40.000	40.000	0%
Lợi nhuận sau thuế (triệu đồng)	13.039	3.294	(74,74%)
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	22,79%	4,23%	-
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	26,78%	5,7%	-
Cổ tức	13%	17%	31%

(Nguồn: Công ty cổ phần Bao bì Hà Tiên)

❖ Căn cứ đưa ra kế hoạch lợi nhuận và cổ tức nêu trên

- Công ty đang dự kiến Doanh thu 2025 sẽ 36,13% nhờ vào (1) Sự gia tăng đáng kể về nhu cầu thị trường; (2) Các hợp đồng dài hạn hiện; (3) Tiềm năng và sự tăng trưởng của lượng khách hàng.
- Tuy nhiên, Công ty dự kiến Lợi nhuận sau thuế năm 2025 sẽ ghi nhận mức giảm đáng kể so với thực hiện năm 2024. Nguyên nhân chủ yếu là do trong năm 2024, Doanh thu tài chính ghi nhận mức tăng đột biến so với các năm trước, phần lớn đến từ khoản cổ tức và lợi nhuận được chia. Trong khi đó, Công ty không đưa vào kế hoạch năm 2025 khoản thu nhập tài chính đột biến này.
- Trong 6 tháng đầu năm 2025, Doanh thu thuần của Công ty tăng trưởng mạnh mẽ so với cùng kỳ năm 2024, với mức tăng khoảng 65%, đạt 62,21% kế hoạch doanh thu cả năm 2025. Đáng chú ý, Lợi nhuận sau thuế trong nửa đầu năm 2025 đã vượt kế hoạch đề ra cho

toàn bộ năm, đạt tỷ lệ hoàn thành 114,85%. Kết quả này cho thấy mục tiêu hoàn thành kế hoạch kinh doanh năm 2025 của Công ty là hoàn toàn khả thi, đồng thời phản ánh hiệu quả hoạt động và năng lực tăng trưởng bền vững trong kỳ.

❖ ***Định hướng kế hoạch***

Mục tiêu hoạt động của Công ty là kinh doanh phải có hiệu quả, nâng cao sức cạnh tranh của doanh nghiệp; huy động vốn của các tổ chức, cá nhân để đầu tư đổi mới công nghệ, phát triển doanh nghiệp; phát huy vai trò làm chủ thực sự của người lao động, của các cổ đông; đảm bảo hài hoà lợi ích của nhà nước, doanh nghiệp, cổ đông và người lao động.

Chiến lược phát triển trung và dài hạn: giữ vững và phát triển thêm thị phần trong nước và xuất khẩu với sản phẩm chủ lực là bao bigbag; tăng cường dòng sản phẩm bao nhỏ PP, BOPP,... để gia tăng sản lượng

[Phần cuối của trang này được cố tình bỏ trống để chuyển tiếp sang nội dung trang tiếp theo của Bản công bố thông tin]

9. Tình hình sử dụng đất đai của Công ty

Tổng số diện tích đất Công ty đang thuê (giao) sử dụng là: 28.297,4 m². Khu đất đang được sử dụng đúng mục đích phục vụ hoạt động SXKD của Công ty, cụ thể:

STT	Tên, Địa chỉ	Diện tích (m ²)	Hồ sơ pháp lý	Mục đích sử dụng đất	Thời hạn sử dụng đất	Hình thức sử dụng đất	Hiện trạng
1	Thửa đất số 747 Trụ sở chính Công ty Khu phố Tám Thước, Thị trấn Kiên Lương, huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang	8.328,7	- Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số BM 562408 cấp ngày 18/7/2013 - Thông báo tiền thuê đất số 484/TB-CCTK20 ngày 23/04/2025 của Chi cục thuế tỉnh Kiên Giang	Xây dựng trụ sở, nhà máy của công ty	Từ ngày 22/05/1996 đến ngày 22/05/2021. Hiện đã hết hạn, Công ty đang làm thủ tục gia hạn	Đất thuê của nhà nước, trả tiền thuê hàng năm	Đang sử dụng
2	Thửa đất số 748 Trụ sở chính Công ty Khu phố Tám Thước, Thị trấn Kiên Lương, huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang	6.438,0	- Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số BM 562410 cấp ngày 18/7/2013 - Thông báo tiền thuê đất số 484/TB-CCTK20 ngày 23/04/2025 của Chi cục thuế tỉnh Kiên Giang	Xây dựng trụ sở, nhà máy của công ty	Từ ngày 22/05/1996 đến ngày 22/05/2021. Hiện đã hết hạn, Công ty đang làm thủ tục gia hạn	Đất thuê của nhà nước, trả tiền thuê hàng năm	Đang sử dụng
3	Thửa đất số 1019 Trụ sở chính Công ty Khu phố Tám Thước, Thị trấn Kiên Lương, huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang	7.805,4	- Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số BK 441691 cấp ngày 29/06/2012 - Thông báo tiền thuê đất số 969/TB-CCTK20 ngày 23/04/2025 của Chi cục thuế tỉnh Kiên Giang	Xây dựng trụ sở, nhà máy của công ty	Từ ngày 22/09/2003 đến ngày 22/09/2053	Đất thuê của nhà nước, trả tiền thuê hàng năm	Đang sử dụng
4	Thửa đất số 959, Trụ sở chính	2.720,0	- Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất	Xây dựng trụ	Từ ngày 11/09/2012	Nhà nước	Đang sử

STT	Tên, Địa chỉ	Diện tích (m ²)	Hồ sơ pháp lý	Mục đích sử dụng đất	Thời hạn sử dụng đất	Hình thức sử dụng đất	Hiện trạng
	Công ty Khu phố Tám Thước, Thị trấn Kiên Lương, huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang		số BL 738862 cấp ngày 11/09/2012	sở, nhà máy của công ty	đến ngày 08/05/2062	giao đất, có thu tiền sử dụng đất. thời hạn sử dụng đến năm 2062	dụng
5	Trụ sở chính Công ty Khu phố Tám Thước, Thị trấn Kiên Lương, huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang	3.005,3	- Hợp đồng thuê đất số 36/HĐTD ngày 06/05/2016 - Thông báo thuê đất số 538/TB-CCTKV20 ngày 23/04/2025 của Chi cục thuế tỉnh Kiên Giang	Xây dựng Căn tin, bến bãi bốc xếp nguyên liệu hàng hoá	Từ ngày 21/02/2016 đến ngày 21/02/2021. Hiện đã hết hạn, Công ty đang làm thủ tục gia hạn	Đất thuê của nhà nước, trả tiền thuê hàng năm	Đang sử dụng
	Tổng cộng	28.297,4					

(Nguồn: Công ty cổ phần Bao bì Hà Tiên)

[Phần cuối của trang này được cố tình bỏ trống để chuyển tiếp sang nội dung trang tiếp theo của Bản công bố thông tin]

10. Các Dự án đã và đang thực hiện

Không có

11. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong ngành

11.1. Triển vọng phát triển của ngành

Theo Tổ chức tư vấn và phân tích thị trường Mordor Intelligence, quy mô thị trường bao bì công nghiệp toàn cầu ước đạt 66,27 tỷ USD vào năm 2024 và sẽ tăng lên 83,45 tỷ USD vào năm 2029, với tốc độ tăng trưởng kép hàng năm (CAGR) là 4,72% giai đoạn 2024 – 2029. Những con số này cho thấy, bao bì công nghiệp là một thị trường màu mỡ, thu hút giới đầu tư và nhiều doanh nghiệp tham gia rót vốn.

Tại Việt Nam, “mảnh đất” bao bì công nghiệp còn nhiều tiềm năng chưa khai thác hết, dư địa để phát triển còn rất lớn. Theo thống kê, hiện mới chỉ khoảng 200 doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực bao bì công nghiệp, quy mô thị trường xuất khẩu ước đạt 500 triệu USD/năm. Đây là con số còn khá khiêm tốn so với các nước trong khu vực.

Theo giới phân tích, việc Việt Nam tích cực tham gia vào quá trình hội nhập kinh tế quốc tế, thông qua ký kết hàng loạt các hiệp định thương mại tự do (FTA) như EVFTA, CPTPP, RCEP... sẽ giúp sản phẩm bao bì công nghiệp xuất khẩu đi các nước thành viên được hưởng thuế suất bằng hoặc gần bằng 0%. Đây là động lực rất lớn để các nhà sản xuất bao bì Việt Nam thâm nhập thị trường, gia tăng khả năng cạnh tranh của bao bì Việt Nam trên sân chơi toàn cầu.

11.2. Triển vọng phát triển của công ty

Đi vào hoạt động từ tháng 11/1998, từ một công ty với 130 cán bộ và chỉ sản xuất một mặt hàng vỏ bao xi măng cung cấp cho 2 đối tác liên doanh, đến nay Công ty cổ phần Bao bì Hà Tiên với vốn điều lệ hơn 40 tỷ đồng và 217 lao động đã phát huy tốt lợi thế dây chuyền thiết bị hiện đại không những chỉ cung cấp sản phẩm vỏ bao xi măng cho khách hàng trong nước mà sản phẩm của Công ty đã vươn xa tới các thị trường Châu Âu và Mỹ được các khách hàng tín nhiệm và đánh giá cao.

Từ khi thành lập cho đến nay, Công ty không ngừng phát triển mở rộng mặt bằng, đầu tư đổi mới máy móc thiết bị, công nghệ,... Hiện nay, Công ty là một trong số các công ty hàng đầu tại Việt Nam trong lĩnh vực sản xuất các loại bao bì phục vụ cho nhu cầu trong nước và xuất khẩu với công suất tương đương 45 triệu vỏ bao xi măng/năm.

Các sản phẩm chính của Công ty bao gồm: Vỏ bao xi măng (PK, KPK), bao Big bag, bao Nông sản (PP), bao hộp, vải khoen, chỉ may, dây đai...

Luôn vấp phải sự cạnh tranh hết sức gay gắt từ các nhà sản xuất cùng loại sản phẩm trong và ngoài nước, sản phẩm của HAKIPACK không những đứng vững mà còn được khách hàng ưa chuộng, hợp tác lâu dài. Thành công này bắt nguồn từ chính sách chất lượng, tôn trọng khách hàng, luôn thực hiện quản lý chất lượng sản phẩm theo ISO 9001 và hệ thống quản lý môi trường ISO 14001 được tổ chức TUV Rheinland chứng nhận. Sản phẩm của HAKIPACK đạt tiêu chuẩn Châu Âu, được kiểm tra bởi phòng thí nghiệm Laboratoire national de métrologie et d'essais của Pháp và phòng thí nghiệm Bureau veritas của Tây Ban Nha.

12. Lao động

12.1. Cơ cấu lao động

Tại 30/06/2025, số lượng lao động là 217 người, với cơ cấu như sau:

STT	Diễn giải	Số người
1	Phân loại theo trình độ chuyên môn	217
	+ Có trình độ đại học và trên đại học	23
	+ Có trình độ cao đẳng, trung cấp	11
	+ Lao động nghề, chưa qua đào tạo	183
2	Phân loại theo giới tính	217
	+ Nam	72
	+ Nữ	145
	Tổng cộng	217

(Nguồn: HAKIPACK)

12.2. Chính sách đối với người lao động

Công ty thực hiện chính sách tiền lương, phúc lợi đối với người lao động trên cơ sở tuân thủ Bộ Luật lao động, các văn bản của cơ quan quản lý Nhà nước về lao động tiền lương, thoả ước tập thể lao động và căn cứ theo hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty. Điều kiện làm việc của CBNV Công ty không ngừng được cải thiện.

Hằng năm, Công ty đã xây dựng kế hoạch ngân sách dành cho công tác đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; khuyến khích tạo điều kiện cho CBNV tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng kiến thức để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ. Qua đó, chất lượng nguồn nhân lực ngày càng được cải thiện, đáp ứng mục tiêu phát triển bền vững của đơn vị.

Các chính sách liên quan đến người lao động:

- Chính sách tiền lương: Công ty thực hiện chính sách trả lương theo chức danh công việc cho người lao động. Định kỳ hàng năm xét nâng lương, nâng bậc cho những cá nhân có thành tích tốt trong công tác.
- Chính sách thưởng: định kỳ hoặc đột xuất Công ty thực hiện khen thưởng cho những cá nhân và tập thể trong việc thực hiện tiết kiệm, sáng kiến cải tiến về kỹ thuật, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao hoặc các đóng góp khác mà hội đồng khen thưởng kỷ luật công ty xét thấy hợp lý.
- Chính sách đào tạo: Công ty luôn đề cao và coi trọng con người, đó là nhân tố hàng đầu để quyết định mọi thành công trong các hoạt động của đơn vị. Vì vậy luôn coi trọng công tác đào tạo bao gồm cả tự đào tạo và thuê tổ chức bên ngoài đào tạo.

Các chế độ chính sách khác đối với người lao động: Công ty thực hiện đầy đủ các chế độ người lao động được hưởng theo Luật lao động và Thỏa ước lao động tập thể công ty quy định. Công ty luôn quan tâm đến đời sống và cải thiện điều kiện cho cán bộ, nhân viên; có chính sách hỗ trợ cho những trường hợp khó khăn; quan tâm tới cán bộ công nhân viên trong các ngày lễ tết.

13. Ý kiến của đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 và 2024

❖ Ý kiến kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 tại ngày 31/12/2023:

“Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.”

❖ Ý kiến kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 tại ngày 31/12/2024:

“Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.”

14. Thông tin về những cam kết nhưng chưa được thực hiện của Công ty

Không có.

15. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cổ phần khi chuyển nhượng vốn

Không có.

16. Các thông tin, rủi ro có thể ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh của Công ty cổ phần Bao bì Hà Tiên trong tương lai (nếu có)

Không có.

[Phần cuối của trang này được cố tình bỏ trống để chuyển tiếp sang nội dung trang tiếp theo của Bản công bố thông tin]

VI. THÔNG TIN VỀ VIỆC TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN

1. Loại cổ phần

Cổ phần phổ thông, tự do chuyển nhượng

2. Mệnh giá

10.000 đồng/cổ phần

3. Tổng số cổ phần dự kiến chuyển nhượng

1.538.050 cổ phần (chiếm tỷ lệ 38,45% tổng số lượng cổ phần đã phát hành theo vốn thực góp trong vốn điều lệ)

4. Giá khởi điểm đấu giá

47.900 đồng/cổ phần

5. Giá khởi điểm đấu giá một (01) lô cổ phần

73.672.595.000 đồng/lô cổ phần

6. Thời điểm xác định giá trị doanh nghiệp

31/12/2024

7. Phương pháp/cơ sở tính giá khởi điểm

Căn cứ quy định tại Điểm d Khoản 15 Điều 2 Nghị định số 140/2020/NĐ-CP, việc xác định giá khởi điểm khi chuyển nhượng vốn như sau:

“Việc xác định giá khởi điểm khi chuyển nhượng vốn: Doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ lựa chọn ký hợp đồng thuê tổ chức có chức năng thẩm định giá để xác định, đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật về giá và thẩm định giá.

Tổ chức có chức năng thẩm định giá được lựa chọn các phương pháp định giá thích hợp theo quy định của pháp luật giá và thẩm định giá để xác định giá khởi điểm; chịu trách nhiệm trước pháp luật về kết quả thẩm định giá. Khi xác định giá khởi điểm phải xác định đầy đủ giá trị thực tế phần vốn của doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ đầu tư ra ngoài bao gồm giá trị được tạo bởi quyền sử dụng đất giao có thu tiền sử dụng đất, quyền sử dụng đất nhận chuyển nhượng hợp pháp, quyền sử dụng đất thuê (thuê trả tiền một lần cho cả thời gian thuê, thuê trả tiền hàng năm) theo quy định của pháp luật. Việc xác định giá trị thương hiệu (trong đó bao gồm giá trị văn hóa, lịch sử) vào giá khởi điểm để chuyển nhượng vốn thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Tài chính.

Việc sử dụng một mức giá khởi điểm để thực hiện chuyển nhượng vốn theo các phương thức quy định tại Nghị định này phải đảm bảo nguyên tắc thời gian tối đa không quá 06 tháng kể từ thời điểm chứng thư thẩm định giá có hiệu lực đến ngày giao dịch cuối cùng (đối với trường hợp giao dịch trên sàn giao dịch chứng khoán); hoặc tính đến ngày công bố trúng giá chuyển nhượng vốn (đối với phương thức đấu giá công khai, chào bán cạnh tranh) hoặc tính đến ngày ký hợp đồng chuyển nhượng vốn (theo phương thức thỏa thuận).”

Giá khởi điểm cổ phần bán đấu giá được xác định trên cơ sở:

- Căn cứ Chứng thư Thẩm định giá số 014/2025/2307.002.KT7 ngày 23/07/2025 và Báo cáo Thẩm định giá số 230725.010/BCTĐ.KT7 ngày 23/07/2025 do Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC ban hành.

- Căn cứ đề xuất của Công ty cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công Thương Việt Nam.

Ngày 27/10/2025, Hội đồng thành viên Tổng công ty Xi măng Việt Nam đã ban hành Nghị quyết số 2054/NQ-VICEM về việc thông qua kết quả thực hiện dịch vụ tư vấn thẩm định giá, giá khởi điểm để thực hiện chuyển nhượng vốn của Tổng công ty Xi măng Việt Nam đầu tư tại Công ty cổ phần Bao bì Hà Tiên, giá khởi điểm được phê duyệt là **47.900 đồng/cổ phần**, tương ứng giá khởi điểm cả lô cổ phần là **73.672.595.000 đồng/lô cổ phần**.

8. Phương thức chuyển nhượng vốn

Căn cứ Nghị quyết số 2054/NQ-VICEM ngày 27/10/2025 của Hội đồng thành viên Tổng công ty Xi măng Việt Nam về việc phê duyệt Phương án chuyển nhượng vốn để chuyển nhượng vốn của Tổng công ty Xi măng Việt Nam đầu tư tại Công ty cổ phần Bao bì Hà Tiên, phương thức chuyển nhượng vốn: **Đấu giá công khai theo lô (01 lô)**.

9. Tổ chức đấu giá

Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Địa chỉ: Số 02, Phan Chu Trinh, Phường Cửa Nam, Hà Nội, Việt Nam

Website: www.hnx.vn

Điện thoại: 024 3941 2626 024 39360750 Fax: 024 3934 7818

10. Thời gian thực hiện chuyển nhượng vốn

Dự kiến trong Quý IV năm 2025, đồng thời đảm bảo nguyên tắc thời gian tối đa không quá 06 tháng kể từ thời điểm chứng thư thẩm định giá có hiệu lực tính đến ngày công bố trúng giá chuyển nhượng vốn.

11. Thời gian đăng ký mua cổ phần dự kiến

Được quy định cụ thể tại Quy chế đấu giá cổ phần Công ty cổ phần Bao bì Hà Tiên do Tổ chức đấu giá ban hành.

12. Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài

Theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 29 Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 12 Điều 1 Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08/03/2018 và Khoản 2 Điều 6 Nghị định số 140/2020/NĐ-CP ngày 30/11/2020:

“Nhà đầu tư nước ngoài mua cổ phần, phần vốn góp của doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ tại công ty cổ phần, công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên phải đảm bảo tỷ lệ sở hữu vốn thực góp trong vốn điều lệ của công ty cổ phần, công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên phù hợp với từng lĩnh vực pháp luật chuyên ngành quy định hoặc các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên. Việc mở, sử dụng tài khoản vốn đầu tư của nhà đầu

tư nước ngoài liên quan đến mua cổ phần, phần vốn góp tại doanh nghiệp Việt Nam khi doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ chuyển nhượng vốn góp tại công ty cổ phần, công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên thực hiện theo quy định của pháp luật có liên quan”.

Tỷ lệ nắm giữ của người nước ngoài tại Công ty sẽ tuân thủ theo quy định tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán, Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/03/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư, Thông tư 51/2021/TT-BTC ngày 30/06/2021 của Bộ Tài chính về hướng dẫn nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân trong hoạt động đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam và các Hiệp định quốc tế mà Việt Nam là thành viên.

Các ngành nghề kinh doanh của Công ty hiện tại không có quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa. Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty hiện cũng không quy định giới hạn tỷ lệ nắm giữ cổ phần đối với nhà đầu tư nước ngoài. Như vậy Nhà đầu tư nước ngoài không bị hạn chế tham gia mua cổ phần chuyển nhượng của Tổng công ty Xi măng Việt Nam tại Công ty cổ phần Bao bì Hà Tiên.

13. Đối tượng tham gia mua cổ phần

Các đối tượng tham gia đấu giá mua cổ phần gồm:

❖ Đối với nhà đầu tư trong nước

- Đối với nhà đầu tư cá nhân: Là công dân Việt Nam, có địa chỉ liên hệ, Giấy chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Hộ chiếu, giấy tờ tùy thân hợp lệ và có đủ năng lực hành vi dân sự;
- Đối với nhà đầu tư tổ chức: Là tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội được thành lập và hoạt động theo luật pháp Việt Nam; có tư cách pháp nhân (đối với các tổ chức kinh tế); có Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy phép hoạt động; có địa chỉ liên hệ;
- Tuân thủ quy định hiện hành về góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp Việt Nam và quy định của pháp luật chuyên ngành (nếu có).

❖ Đối với nhà đầu tư nước ngoài

Theo quy định của pháp luật, tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa áp dụng đối với Công ty cổ phần Bao bì Hà Tiên là 100% (Nhà đầu tư nước ngoài được sở hữu cổ phần của Công ty cổ phần Bao bì Hà Tiên và được tham gia đấu giá mua cổ phần).

❖ Các tổ chức tài chính trung gian nhận ủy thác đầu tư

Cụ thể về đối tượng tham gia đấu giá theo lô được quy định tại Quy chế đấu giá do Tổ chức bán đấu giá ban hành, trên cơ sở phù hợp theo quy định tại Quy chế mẫu về bán đấu giá được ban hành kèm theo Thông tư số 36/2021/TT-BTC ngày 26/5/2021 của Bộ Tài chính.

14. Các hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng vốn

Không có

15. Các loại thuế có liên quan

- Tại khoản 2 Điều 15 Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/06/2014 của Bộ Tài chính

hướng dẫn thi hành một số điều của Luật thuế thu nhập doanh nghiệp, Tổng công ty Xi măng Việt Nam phải chịu thuế thu nhập từ hoạt động chuyển nhượng chứng khoán. Thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán được xác định là khoản thu nhập khác và kê khai vào thu nhập chịu thuế khi tính thuế thu nhập doanh nghiệp.

- Nghĩa vụ thuế của Công ty:

Công ty cổ phần Bao bì Hà Tiên có nghĩa vụ đóng thuế Thu nhập doanh nghiệp theo quy định hiện hành. Các loại thuế khác được Công ty thực hiện đầy đủ nghĩa vụ theo đúng các quy định của pháp luật liên quan.

Công ty cổ phần Bao bì Hà Tiên tự kê khai, quyết toán và chịu trách nhiệm với cơ quan có thẩm quyền về các loại thuế theo quy định của nhà nước. Sau thời điểm công bố thông tin, số liệu về kết quả sản xuất kinh doanh và tài chính của Công ty có thể có sự thay đổi do kiểm tra, thanh tra của các cơ quan có thẩm quyền (Kiểm toán Nhà nước, Thanh tra, Thuế...),...

16. **Các thông tin khác theo quy định của pháp luật phải công khai khi thực hiện chuyển nhượng vốn (như hồ sơ đấu giá, phương tiện, địa điểm công bố thông tin, chuyển nhượng vốn tại các ngân hàng thương mại cổ phần và các thông tin khác chưa có trong quy chế đấu giá và bản công bố thông tin này)**

*** Hồ sơ đấu giá:**

Bộ hồ sơ đấu giá được công bố bao gồm:

- Quyết định số 528/QĐ – BXD ngày 11/06/2024 của Bộ Xây dựng về Phê duyệt Đề án cơ cấu lại Tổng công ty Xi măng Việt Nam giai đoạn 2021 – 2025;
- Công văn số 11299/BXD-QLDN ngày 08/10/2025 của Bộ Xây dựng về chuyển nhượng vốn của Tổng công ty Xi măng Việt Nam tại Công ty CP Vicem Vận tải Hoàng Thạch, Công ty CP Bao bì Hoàng Thạch, Công ty CP Bao bì Hà Tiên, Công ty CP Tấm lợp VLXD Đồng Nai, Công ty CP Sông Đà 12;
- Nghị quyết số 2054/NQ-VICEM ngày 08/10/2025 của Hội đồng thành viên Tổng công ty Xi măng Việt Nam về việc phê duyệt Phương án chuyển nhượng vốn để chuyển nhượng vốn của Tổng công ty Xi măng Việt Nam đầu tư tại Công ty cổ phần Bao bì Hà Tiên;
- Bản Công bố thông tin về việc chuyển nhượng vốn theo mẫu quy định tại Nghị định số 140/2020/NĐ-CP ngày 30/11/2020 của Chính Phủ;
- Tài liệu chứng minh Tổng công ty Xi măng Việt Nam là chủ sở hữu hợp pháp của số cổ phần đăng ký bán;
- Quy chế bán đấu giá theo lô cổ phần;
- Các thông tin liên quan khác đến cuộc đấu giá theo quy định (BCTC, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Điều lệ doanh nghiệp,...);
- Tài liệu khác theo yêu cầu của Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

*** Phương tiện, địa điểm công bố thông tin**

Bộ hồ sơ đấu giá được công khai cho nhà đầu tư trước ngày đấu giá tối thiểu hai mươi (20) ngày tại:

- Trụ sở chính của Tổng công ty Xi măng Việt Nam, Công ty cổ phần Bao bì Hà Tiên, Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam và Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội;
- Ba (03) số báo liên tiếp của một tờ báo phát hành trong toàn quốc, một tờ báo địa phương nơi Tổng công ty Xi măng Việt Nam có trụ sở chính (Hà Nội) và Công ty cổ phần Bao bì Hà Tiên có trụ sở chính (An Giang);
- Website của Tổng công ty Xi măng Việt Nam (www.vicem.vn), Công ty cổ phần Bao bì Hà Tiên (www.hakipack.com.vn), Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam (www.vbse.vn) và Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hà Nội (www.hnx.vn).

VII. MỤC ĐÍCH CHUYỂN NHƯỢNG VỐN

- Thực hiện Đề án cơ cấu lại Tổng công ty Xi măng Việt Nam giai đoạn 2021 – 2025 đã được Bộ trưởng Bộ Xây dựng phê duyệt tại Quyết định số 528/QĐ – BXD ngày 11/06/2024. Theo đó, trong giai đoạn 2021-2025, VICEM thực hiện chuyển nhượng toàn bộ vốn góp tại Công ty cổ phần Bao bì Hà Tiên;

- Thu hồi vốn đầu tư của Tổng công ty Xi măng Việt Nam tại Công ty cổ phần Bao bì Hà Tiên ở mức tối đa, sử dụng nguồn vốn thu hồi cho hoạt động SXKD chính của Tổng công ty, giảm nguồn vốn vay, tiết giảm chi phí cho VICEM;

- Tạo cơ hội cho Nhà đầu tư tiềm năng có mong muốn trở thành thành viên góp vốn tại Công ty cổ phần Bao bì Hà Tiên hoặc các cổ đông khác muốn tăng tỷ lệ sở hữu tại Công ty, tham gia trực tiếp quản lý, điều hành Công ty và thực hiện giải pháp để nâng cao năng lực hoạt động của Công ty, qua đó thúc đẩy Công ty ngày càng phát triển.

Như vậy việc chuyển nhượng phần vốn Nhà nước do VICEM đầu tư tại Công ty cổ phần Bao bì Hà Tiên là phù hợp với định hướng và chủ trương của cơ quan đại diện chủ sở hữu; thúc đẩy sự phát triển của doanh nghiệp.

Việc chuyển nhượng vốn của Tổng công ty Xi măng Việt Nam tại Công ty cổ phần Bao bì Hà Tiên chỉ làm thay đổi cơ cấu cổ đông hoặc tỷ lệ sở hữu trong cơ cấu cổ đông và không làm thay đổi vốn điều lệ đã đăng ký của Công ty.

VIII. CÁC TỔ CHỨC CÓ LIÊN QUAN TỚI CHUYỂN NHƯỢNG VỐN

1. Doanh nghiệp nhà nước sở hữu vốn chuyển nhượng

Tổng công ty Xi măng Việt Nam

Địa chỉ: Số 228, đường Lê Duẩn, Phường Văn Miếu - Quốc Tử Giám, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 024 3851 2425

Fax: 024 3851 2778

Website: www.vicem.vn

2. Doanh nghiệp có vốn của chủ sở hữu chuyển nhượng

Công ty cổ phần Bao bì Hà Tiên

Trụ sở chính: Khu phố Tám Thước, Xã Kiên Lương, An Giang.

Điện thoại: 029 7385 6947

Fax: 029 7385 3804

Website: www.hakipack.com.vn

3. Tổ chức tư vấn

Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam (VietinBank Securities)

Trụ sở chính: Tầng 1 đến Tầng 4, Tòa nhà N02-T2 Khu Đoàn Ngoại giao, Phường Xuân Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.

Website: www.vbse.vn

Điện thoại: 024 3974 1771 Fax: 024 3974 1760

CN TP.HCM: Tầng 1, Tầng 3 và Tầng 5, Tòa nhà văn phòng – Cao ốc Central Garden – Số 328 đường Võ Văn Kiệt, Phường Cầu Ông Lãnh, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

Điện thoại: 024 3974 1771 Fax: 024 3820 0899

CN Đà Nẵng: Tầng 8, Số 36 Trần Quốc Toản, Phường Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng, Việt Nam.

Điện thoại: 024 3974 1771 Fax: 024 6358 4788

4. Tổ chức thẩm định giá

Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC

Địa chỉ: Số 01 Lê Phụng Hiểu, Phường Hoàn Kiếm, Hà Nội.

Điện thoại: 024 3824 1990 Fax: 024 3825 3973

Website: www.aasc.com.vn

5. Tổ chức đấu giá

Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Địa chỉ: Số 02, Phan Chu Trinh, Phường Cửa Nam, Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 024 3941 2626 Fax: 024 3934 7818

Website: www.hnx.vn

IX. BÁO CÁO CỦA CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG VỀ NỘI DUNG THÔNG TIN TRONG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN CÓ LIÊN QUAN ĐẾN CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG

- Bản công bố thông tin này được Công ty cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam xây dựng một cách hợp lý và cân trọng trên cơ sở các thông tin và số liệu do Công ty cổ phần Bao bì Hà Tiên, Tổng công ty Xi măng Việt Nam cung cấp và công bố thông tin. Tổng công ty Xi măng Việt Nam cam kết là cổ đông có quyền sở hữu hợp pháp đối với số cổ phần chuyển nhượng vốn tại Công ty cổ phần Bao bì Hà Tiên và các thông tin trong Bản công bố thông tin mà Tổng công ty Xi măng Việt Nam với vai trò là một cổ đông của Công ty cổ phần Bao bì Hà Tiên có được là trung thực, chính xác.
- Bản công bố thông tin được cung cấp nhằm mục đích giúp nhà đầu tư có thể đánh giá chung về tình hình tài chính và kết quả kinh doanh của doanh nghiệp trước khi đăng ký mua cổ phần. Tuy nhiên, do đợt chào bán này không phải là đợt phát hành/chào bán cổ phiếu của doanh nghiệp để huy động vốn trên thị trường sơ cấp nên Bản công bố thông tin này được chúng tôi xây dựng với khả năng và nỗ lực cao nhất từ các nguồn đáng tin cậy như đã trình bày và mong muốn công bố/thông báo tới Nhà đầu tư về tình hình doanh nghiệp và các thông tin liên quan đến doanh nghiệp.
- Chúng tôi khuyến nghị nhà đầu tư trước khi tham gia đấu giá cần tìm hiểu thêm thông tin về doanh nghiệp, bao gồm nhưng không giới hạn như: Điều lệ doanh nghiệp, các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, các Nghị quyết Hội đồng quản trị, các Báo cáo của Ban Kiểm soát, các Báo cáo tài chính, Báo cáo kiểm toán, tình hình doanh nghiệp... cũng như phải bảo đảm rằng việc đăng ký mua hay thực hiện giao dịch được/sẽ được thanh toán bằng nguồn tiền hợp pháp, đúng thẩm quyền, đảm bảo các quy định về công bố thông tin, giao dịch của cổ đông lớn, cổ đông nội bộ, tỷ lệ sở hữu, chào mua công khai... phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.

[Phần cuối của trang này được cố tình bỏ trống để chuyển tiếp sang nội dung trang tiếp theo của Bản công bố thông tin]

**X. NGÀY THÁNG, CHỮ KÝ, ĐÓNG DẤU CỦA ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU VỐN
CHUYỂN NHƯỢNG VÀ TỔ CHỨC TƯ VẤN**

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC LÀ CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG
TỔNG CÔNG TY XI MĂNG VIỆT NAM**



Q. TỔNG GIÁM ĐỐC
Ngô Đức Lưu

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC TƯ VẤN
CTCP CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**



Phạm Ngọc Hiệp

